|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /KH-UBND | *Bình Phước, ngày tháng 7 năm 2025* |

# KẾ HOẠCH

## Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện

## Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá

## phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh uỷ Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh; Căn cứ Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;*

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số …/TTr-VHXH ngày …/7/2025, Ủy ban nhân dân phường Bình Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW*), Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP*), Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW*).

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW phù hợp với tình hình thực tế của phường; hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế -xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa địa phương phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

**2. Yêu cầu**

- Các phòng, ban, đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức quán triệt, nghiên cứu, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW nghiêm túc, hiệu quả, đồng bộ từ phường đến các khu phố; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân cùng tham gia thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Đến ngày 31/7/2025**

- Thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ nhằm đảm bảo khả năng hỗ trợ tại chỗ giúp người dân tạo tài khoản, sử dụng ứng dụng VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến trên các máy tính dùng chung, ký số, thanh toán trực tuyến,…

- Tập trung khắc phục những hạn chế để đảm bảo hệ thống chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập tỉnh vận hành thông suốt. Phối hợp kết nối dữ liệu, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tiếp theo.

**2. Đến năm 2030**

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được nâng lên mức khá trong các xã, phường của tỉnh.

- Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) thuộc nhóm 10 xã, phường dẫn đầu trong cả tỉnh.

- Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%. Trên 90% người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa.

- Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành của địa phương, tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia. Phấn đấu thuộc nhóm dẫn đầu trong các xã, phường của tỉnh về an toàn, an ninh không gian mạng; an ninh và bảo vệ dữ liệu.

- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, băng thông rộng thuộc nhóm dẫn đầu các xã, phường trong tỉnh. Phủ sóng 5G cho người dân đạt 80% dân số. Trung tâm điều điều hành thông minh (IOC) đạt tiêu chuẩn triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh tỉnh.

- Phát triển tối thiểu 80% công dân số.

- 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

- 100% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học cơ sở có tổ chức các môn học giáo dục STEM và kỹ năng số.

- Phấn đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

**3. Đến năm 2045**

- Tiếp tục nâng cao, giữ vững chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) thuộc nhóm dẫn đầu trong các xã, phường trên địa bàn tỉnh; góp phần đưa chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh ≥ 0,75.

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa phường Bình Phước phát triển, giàu mạnh theo hướng “Văn minh, hiện đại, phát triển bền vững” trong kỷ nguyên mới. Thu hút tổ chức, doanh nghiệp mạnh về công nghệ số đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại phường, phấn đấu có ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ số thuộc nhóm dần đầu trong tỉnh.

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57- NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp về các quan điểm chỉ đạo về phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các mục tiêu cụ thể đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045; các nhiệm vụ giải pháp để đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các cuộc thi, phong trào thi đua về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số bằng nhiều hình thức phù hợp .

**2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, quy định pháp luật để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa hoc công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ *(đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...)*; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, các đơn vị có liên quan triển khai huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

**3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Tham gia phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ trên địa bàn phường.

- Phối hợp triển khai chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số, phát triển hạ tầng số, hạ tầng 5G trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tích cực khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để có phương án khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện đề án đô thị thông minh; đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh...

**4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 04/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính Phủ; Chương trình hành động số 63- CTr/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu.

**5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh**

- Xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số của phường giai đoạn 2026 - 2030.

- Duy trì, nâng cấp Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của phường, kết nối với Trung tâm điều hành thông minh tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Phối hợp, triển khai chương trình cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Thường xuyên rà soát, khắc phục những hạn chế bất cập để cung cấp 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; phối hợp thực hiện tốt mô hình chính quyền địa phương hai cấp và triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất.

- Triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn phường; phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

- Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử.

**6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; triển khai bộ tiêu chí đánh giá doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô, nền tảng số để đo lường trực tuyến và định kỳ đánh giá, công bố kết quả.

- Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù của phường.

- Khuyến khích thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích cho người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

- Thực hiện tuyên truyền, đẩy mạnh quảng bá thương hiệu của phường trong công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm các xã, phường có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

(*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng **(*trước ngày 10/6*)**và hằng năm **(*trước ngày 05/12*)**báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*)để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường và cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, kiến nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không thấp hơn số kinh phí Trung ương, tỉnh giao cho phường.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì tham mưu UBND phường ban hành quyết định thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ nhằm hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ký số, thanh toán điện tử, định danh VNeID…Triển khai, hỗ trợ các dịch vụ công trực tuyến toàn trình; đảm bảo mô hình chính quyền điện tử. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục số hóa, định danh điện tử.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai các hoạt động tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết 57-NQ/TW và các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, đảm bảo đúng quy định, kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo hoặc điều chỉnh cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TT Đảng ủy, HĐND phường;
* CT, các PCT UBND phường;
* UBMTTQ và các đoàn thể phường;
* Các phòng, ban, đơn vị phường;
* Trạm Y tế phường;
* LĐVP, CV: VX;
* Lưu: VT, PVHXH (cốp.02b).
 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |  |

**PHỤ LỤC I. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

(*Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND phường Bình Phước*)

| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Kết quả** | **Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Đến ngày 31/7/2025** |
| 1 | Tham mưu UBND phường ban hành quyết định thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ  | Quyết định | Đảm bảo hỗ trợ tại chỗ giúp người dân tạo tài khoản, sử dụng ứng dụng VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến trên các máy tính dùng chung, ký số, thanh toán trực tuyến, …  | Trung tâm Phục vụ hành chính công |
| 2 | Khắc phục những hạn chế để đảm bảo hệ thống chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập tỉnh vận hành thông suốt.  |  | Phối hợp kết nối dữ liệu, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tiếp theo. | Văn phòng HĐND và UBND phường (các phòng, đơn vị thuộc UBND phường phối hợp) |
| **II** | **Đến năm 2030** |
| 1 | Nâng cao tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo  | Thứ bậc | Thuộc nhóm khá về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo so với các phường/xã trong tỉnh  | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 2 | Bố trí ngân sách bảo đảm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển của phường và tăng dần theo yêu cầu phát triển của phường | % | ≥ 2 | Phòng Kinh tế, Hạ Tầng và Đô thị |
| 3 | Xếp hạng về an toàn thông tin mạng | Thứ bậc | Thuộc nhóm dẫn đầu trong khối các xã, phường về an toàn, an ninh không gian mạng; an ninh và bảo vệ dữ liệu. | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 4 | Hạ tầng số |  | Tiên tiến, hiện đại | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 5 | Phủ sóng 5G cho người dân | % dân số | 80 | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 6 | Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân | % | ≥ 80 | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 7 | Người dân tiếp cận được thông tin y tế, sức khỏe và khám bệnh từ xa. | % | ≥ 90 | Trạm Y tế phường |
| 8 | Học sinh phổ thông tiếp cận với STEM | % | 100 | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| **III** | **Đến năm 2045** |
| 1 | Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) | Thứ bậc | Xếp hạng ở nhóm dẫn đầu trong các xã, phường trên địa bàn tỉnh | Phòng Văn hóa - Xã hội |
| 2 | Doanh nghiệp công nghệ số | Doanh nghiệp | ≥ 1 | Phòng Văn hóa - Xã hội |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |  |

**PHỤ LỤC II. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ**

(*Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND phường Bình Phước*)

| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Kết quả** | **Thời gian hoàn thành** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số** |
| 1 | Tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp về các quan điểm chỉ đạo về phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các mục tiêu cụ thể đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045; các nhiệm vụ giải pháp để đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số. | Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp  | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Các chương trình tuyên truyền  | Thường xuyên |
| 2 | Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  |  | Thường xuyên |
| 3 | Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp | Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức | Thường xuyên |
| 4 | Tuyên truyền, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các cuộc thi, phong trào thi đua về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số bằng nhiều hình thức phù hợp  | Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp  | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Thường xuyên |
| **II** | **Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, quy định pháp luật để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa hoc công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số** |
| 1 | Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |

|  |
| --- |
| Trung tâm phục vụ Hành chính công |

 | Các Quyết định của UBND phường | Thường xuyên |
| 2 | Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ *(đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...)*; tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |

|  |
| --- |
| Trung tâm phục vụ Hành chính công |

 | Các Quyết định của UBND phường | 12/2025 |
| 3 | Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, các đơn vị có liên quan triển khai huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |

|  |
| --- |
| Trung tâm phục vụ Hành chính công |

 |  | 12/2026 |
| **III** | **Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số** |
| 1 | Tham gia mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ trên địa bàn phường. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Thường xuyên |
| 2 | Phối hợp triển khai chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số, phát triển hạ tầng số, hạ tầng 5G trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số. | Phòng Văn hóa - xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Chương trình/Kế hoạch của UBND phường | 12/2026 |
| 3 | Tích cực khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  |  | Thường xuyên |
| 4 | Chủ động rà soát, đánh giá hiệu quả việc triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để có phương án khai thác, sử dụng hiệu quả. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Phòng Văn hóa - Xã hội |  | Thường xuyên |
| 5 | Đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo và các cấp chính quyền, đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  |  | 12/2025 |
| 6 | Xây dựng và triển khai thực hiện đề án đô thị thông minh; đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh... | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Đề án của UBND phường | 12/2026 |
| **IV** | **Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số** |
| 1 | Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính Phủ; Kế hoạch số 329-KH/TU ngày 19/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong tình hình mới. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Phòng Văn hóa - Xã hội |  | Thường xuyên |
| 2 | Triển khai thực hiện các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Phòng Văn hóa - Xã hội |  | Thường xuyên |
| **V** | **Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh** |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số của phường giai đoạn 2026 - 2030. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Kế hoạch | 12/2025 |
| 2 | Duy trì, nâng cấp Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của phường, kết nối với Trung tâm điều hành thông minh tỉnh. | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Thường xuyên |
| 3 | Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Trung tâm phục vụ Hành chính công |  | Thường xuyên |
| 4 | Phối hợp, triển khai chương trình cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh  | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Trung tâm phục vụ Hành chính công |  | Thường xuyên |
| 5 | Tổ chức chương trình nâng cao kỹ năng số cho người dân hoặc các chương trình hỗ trợ người dân thực hiện số hóa và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch; truyền tải lợi ích của việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tăng tương tác 2 chiều giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước. | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp, Trung tâm phục vụ Hành chính công |  | 12/2026 |
| 6 | Thường xuyên rà soát, khắc phục những hạn chế bất cập để cung cấp 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; cung cấp 982 dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 10 hồ sơ/năm/tỉnh. Phốpi hợp thực hiện tốt mô hình chính quyền địa phương hai cấp và triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Trung tâm phục vụ Hành chính công |  | Thường xuyên |
| 7 | Triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn phường; phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng | Văn phòng HĐND và UBND phường | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Thường xuyên |
| 8 | Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn phường.  | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | 12/2025 |
| 9 | Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | 12/2025 |
| **VI** | **Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai Đề án chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; triển khai bộ tiêu chí đánh giá doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô, nền tảng số để đo lường trực tuyến và định kỳ đánh giá, công bố kết quả | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Kế hoạch của UBND phường | 12/2027 |
| 2 | Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; đề án hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Kế hoạch của UBND phường | 12/2027 |
| 3 | Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù của phường | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Kế hoạch/chương trình của UBND phường | 12/2027 |
| 4 | Khuyến khích thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích cho người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường |  | Thường xuyên |
| 5 | Thực hiện tuyên truyền, đẩy mạnh quảng bá thương hiệu của phường trong công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Chương trình tuyên truyền, quảng bá | Thường xuyên |
| 6 | Tổ chức học tập kinh nghiệm các xã, phường có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn phường | Chương trình học tập được triển khai | Thường xuyên |